

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3893/BTP-BTNN

V/v phối hợp xây dựng Báo cáo Chính phủ
về công tác bồi thường nhà nước năm 2018

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2018

Kính gửi: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện quy định tại Điều 73 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (Luật TNBTCNN) về trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước và Điều 35 của Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật TNBTCNN về Báo cáo thống kê việc thực hiện công tác bồi thường nhà nước, Bộ Tư pháp đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (UBND cấp tỉnh) báo cáo, thống kê tình hình thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2018, cụ thể như sau:

1. Phạm vi báo cáo: báo cáo kết quả thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2018 của các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án dân sự.

2. Nội dung cơ bản của báo cáo gồm:

Nội dung cơ bản về thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2018, cụ thể như sau:

- Tình hình triển khai thi hành Luật TNBTCNN năm 2017 (theo nội dung Quyết định số 1269/QĐ-TTg ngày 25/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật TNBTCNN);

- Tình hình yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo quy định của Luật TNBTCNN năm 2009 (từ ngày 01/10/2017 đến ngày 30/6/2018);

- Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân;

- Đề xuất, kiến nghị

- Thông tin về danh sách các vụ việc bồi thường nhà nước đã được thụ lý, giải quyết (bao gồm các vụ việc đã được thụ lý, giải quyết theo quy định của Luật TNBTCNN năm 2009 và Luật TNBTCNN năm 2017) của các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án dân sự theo biểu mẫu tại Phụ lục số 01 kèm theo Công văn này.

(Tham khảo Đề cương báo cáo gửi kèm Công văn này).

3. Về số liệu thống kê

Thống kê số liệu về tình hình yêu cầu bồi thường, giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo quy định của Luật TNBTCNN năm 2009 của các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án dân sự **tính từ ngày 01/10/2017 đến ngày 30/6/2018** theo biểu mẫu tại Phụ lục số 03 kèm theo Công văn này.

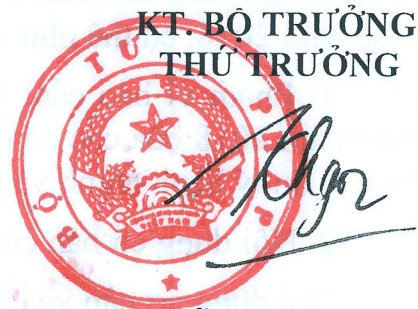
Thông tin, báo cáo và số liệu thống kê đề nghị gửi về Bộ Tư pháp (Cục Bồi thường nhà nước), số 58-60 Trần Phú, Ba Đình, TP. Hà Nội, kèm theo file điện tử tới địa chỉ email: btnn@moj.gov.vn **trước ngày 28/11/2018** để tổng hợp xây dựng Báo cáo Chính phủ.

(Nội dung Công văn kèm theo mẫu biểu báo cáo, thống kê được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp, mục Văn bản điều hành để tiện theo dõi và tham khảo).

Bộ Tư pháp trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý Ủy ban./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Cục BTNN.



Nguyễn Khánh Ngọc

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Công tác bồi thường nhà nước năm 2018

I. Kết quả công tác bồi thường năm 2018

1. Tình hình yêu cầu bồi thường, kết quả giải quyết bồi thường

- Đánh giá tình hình yêu cầu bồi thường, kết quả giải quyết bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả của các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án dân sự.

2. Kết quả thực hiện công tác bồi thường nhà nước

- Xây dựng và thực hiện Kế hoạch công tác bồi thường nhà nước năm 2018.

- Kết quả tình hình triển khai Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 theo nội dung Quyết định số 1269/QĐ-TTg ngày 25/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật TNBTCNN;

- Thực hiện quản lý chuyên ngành về bồi thường nhà nước trên các mặt công tác: xác định cơ quan giải quyết bồi thường; hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết bồi thường; giải đáp vướng mắc pháp luật, cung cấp thông tin, hướng dẫn thủ tục hỗ trợ người bị thiệt hại thực hiện quyền yêu cầu bồi thường; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra hoạt động bồi thường nhà nước; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm trong công tác bồi thường nhà nước; việc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền trong việc giải quyết bồi thường theo quy định của pháp luật.

- Công tác phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước.

- Công tác báo cáo, thống kê về công tác bồi thường nhà nước.

3. Đánh giá chung về kết quả công tác bồi thường nhà nước

- Đánh giá chung những kết quả đạt được

- Những vướng mắc, bất cập và nguyên nhân

II. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2019

III. Đề xuất, kiến nghị

**THÔNG TIN VỀ VỤ VIỆC YÊU CẦU BỒI THƯỜNG, GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG, CHI TRẢ TIỀN BỒI THƯỜNG
VÀ THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM HOÀN TRẢ**

Số TT	Cơ quan có trách nhiệm bồi thường/Tòa án giải quyết bồi thường	Ngày thụ lý	Tên, địa chỉ người yêu cầu bồi thường	Lĩnh vực phát sinh trách nhiệm bồi thường Nhà nước [1]	Áp dụng theo quy định của Luật TNBTCNN [2]	Tình hình giải quyết [3]
1	2	3	4	5	6	7
I	VỤ VIỆC ĐÃ GIẢI QUYẾT					
1						
2						
3						
II	VỤ VIỆC ĐANG GIẢI QUYẾT					
1						
2						
3						

Người lập biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày..... tháng..... năm.....

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi rõ họ, tên)

[1] Ghi rõ vụ việc phát sinh trong lĩnh vực cụ thể (vd: quản lý hành chính, tố tụng hoặc thi hành án).

[2] Ghi rõ vụ việc được áp dụng theo quy định của Luật TNBTCNN năm 2009 hoặc Luật TNBTCNN năm 2017.

[3] - Nếu đang giải quyết: ghi rõ đang giải quyết ở giai đoạn nào (vd: đang xác minh thiệt hại hoặc đang trong quá trình thương lượng ...).

- Nếu đã có quyết định có hiệu lực của cơ quan giải quyết bồi thường hoặc bản án/quyết định có hiệu lực của Tòa án, ghi rõ số quyết định, bản án, ngày ra quyết định, số tiền bồi thường.

- Nếu đã chi trả tiền bồi thường, ghi rõ số tiền.

- Nếu đã có quyết định hoàn trả, ghi rõ số quyết định, ngày ra quyết định, số tiền phải hoàn trả, số tiền đã thực hiện hoàn trả.

CƠ QUAN/ĐỊA PHƯƠNG BÁO CÁO

Phụ lục số 03

TÌNH HÌNH YÊU CẦU BỒI THƯỜNG VÀ GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG (THEO QUY ĐỊNH CỦA LỤẬT TNBTCNN NĂM 2009)

TRONG HOẠT ĐỘNG

(Số liệu được tính từ ngày 01/10/2017 đến ngày 30/6/2018)

Số TT	Cấp quản lý[2]	Số thụ lý			Số vụ việc giải quyết trong năm 2018			Số tiền phải bồi thường [3] (nghìn đồng)	Chi trả tiền bồi thường		Trách nhiệm hoàn trả	
		Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Trong kỳ báo cáo	Tổng số	Số vụ việc đã giải quyết	Số vụ việc đang giải quyết		Số vụ việc đã chi trả	Số tiền đã chi trả (nghìn đồng)	Số vụ việc đã có Quyết định hoàn trả	Số tiền đã hoàn trả (nghìn đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	Trung ương											
	Tỉnh											
	Huyện											

Người lập biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày..... tháng..... năm.....

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

[1] Mỗi biểu mẫu chi thống kê 01 trong các lĩnh vực cụ thể: quản lý hành chính, thi hành án, tố tụng (tố tụng hình sự, tố tụng hành chính hoặc tố tụng dân sự).

[2] Tùy thuộc cấp quản lý mà có các số liệu về vụ việc.

[3] Số tiền bồi thường được xác định theo quyết định giải quyết bồi thường của cơ quan có trách nhiệm bồi thường hoặc bản án của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật